

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: **01/2019/DS-ST**

Ngày: 25-01-2019

V/v “**Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng về sức khỏe**”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thanh Loan**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Phước**.

2. Bà **Võ Ngọc Các**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đoàn Phước Đạt** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà **Đồ Ngọc Tuyên** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2018, về việc “**Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2018/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Công Kh**, sinh năm 1958 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ tạm trú: Số E, đường P, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Võ Bà Đ**, sinh năm 1953 (có mặt).

Là Luật sư của Văn phòng Luật sư Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số I, đường K, ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Võ Minh H**, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp G, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/5/2018, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Công Kh trình bày:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02 tháng 3 năm 2017, nguyên đơn ông Lê Công Kh chạy xe mô tô biển số 83P1-652.52 lưu thông trên đường P, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ đường H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra đường K. Bị đơn ông Võ Minh H chạy xe mô tô mang biển số 95E1-284.42 chở theo vợ là bà Đặng Thị Ngọc K cùng 02 người là Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 2003 và Võ Thị Ánh D, sinh năm 2009 lưu thông trên đường P, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ đường K về đường H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Đến đoạn đường ngang quán cà phê Z thì xe của ông H đụng vào xe của ông Kh làm cho ông Kh bị té ngã và bất tỉnh, phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng và sau đó chuyển lên Bệnh viện Trung ương thành phố Cần Thơ, do tình trạng không khả quan nên ông Kh được chuyển lên Bệnh viện 115 và Bệnh viện phục hồi chức năng tại Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị căn bệnh đa chấn thương, dập não trái nền 02 bên, xuất huyết não. Thời gian điều trị là 53 ngày. Theo kết luận của cơ quan Cảnh sát giao thông thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng là do ông Võ Minh H điều khiển xe mô tô chở 03 người, chạy không đúng làn đường quy định, điều khiển xe mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt mức 0,4 miligam/1 lít khí thở (cụ thể qua máy đo nồng độ cồn là 0,586 miligam/1 lít khí thở).

Ông Kh xuất viện vào ngày 24 tháng 4 năm 2017 nhưng đến ngày 08 tháng 02 năm 2018 mới được đưa đi giám định, ông Kh nhận được thông báo kết luận giám định với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 40%. Căn cứ thông báo số 165/2018/TB-CQCSĐT ngày 26/3/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng về việc không khởi tố vụ án hình sự. Tình trạng sức khỏe của ông Kh hiện nay chưa bình phục, đang điều trị tại nhà, việc sinh hoạt đi lại hàng ngày gặp nhiều khó khăn, việc đi lại phải nhờ người khác trợ giúp.

Nay nguyên đơn ông Lê Công Kh yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bị đơn ông Võ Minh H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Công Kh các khoản tiền sau đây:

1. Theo đơn khởi kiện ông Kh yêu cầu ông H bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị phục hồi chức năng tại các bệnh viện trong thời gian 53 ngày với số tiền là 102.000.000 đồng; Tại phiên tòa ông Kh chỉ yêu cầu số tiền là 76.533.200 đồng.

2. Theo đơn khởi kiện ông đơn Khanh yêu cầu ông H bồi thường chi phí thu nhập thực tế trong công việc vì ông Kh là chủ cơ sở kinh doanh nước đóng chai hiệu AQUA, từ ngày nhập viện là ngày 02/3/2017 đến ngày 02/5/2018, mỗi ngày là 250.000 đồng, tổng cộng là 105.000.000 đồng; Tại phiên tòa ông Kh chỉ yêu cầu thời gian từ ngày 02/3/2017 đến ngày 02/3/2018 (365 ngày), mỗi ngày là 250.000 đồng, tổng cộng là 91.250.000 đồng.

3. Chi phí mất thu nhập của 02 người chăm sóc ông Kh trong thời gian nằm viện 53 ngày là bà Lý Tú D (vợ của ông Kh), công việc hàng ngày là đóng chai nước và ông Lê Công Tr (con trai của ông Kh), công việc hàng ngày là lái xe giao nước, thu nhập mỗi người là 150.000 đồng/ngày, tổng cộng là 15.900.000 đồng.

4. Yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần 40 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định với số tiền là 52.000.000 đồng.

Như vậy tại phiên tòa ông Lê Công Kh yêu cầu ông Võ Minh H bồi thường cho ông Kh tổng cộng các khoản với số tiền là 235.683.000 đồng.

Tại phiên hòa giải ngày 05/7/2018 và tại phiên tòa, bị đơn ông Võ Minh H trình bày:

Ông Võ Minh H thừa nhận vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02 tháng 3 năm 2017, ông Võ Minh H chạy xe mô tô mang biển số 95E1-284.42 chở theo vợ là bà Đặng Thị Ngọc K cùng 02 người là Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 2003 và Võ Thị Ánh D, sinh năm 2009 lưu thông trên đường P, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ K về đường H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Đến đoạn đường ngang quán cà phê Z thì xe của ông H đụng vào xe mô tô mang biển số 83P1-652.52 của ông Kh lưu thông trên đường P, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ đường H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra K. Vụ tai nạn xảy ra làm cho vợ của ông H là bà Đặng Thị Ngọc K bị chấn thương sọ não, hư 01 con mắt, con của ông H tên Võ Thị Ánh D, sinh năm 2009 bị thương tích vùng bụng, con riêng của bà Kiều tên Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 2003 bị gãy tay.

Ông H thừa nhận thời điểm xảy ra tai nạn, ông H điều khiển xe mô tô chở 03 người, chạy không đúng làn đường quy định, điều khiển xe mà trong hơi thở có nồng độ cồn, ông H không nhớ rõ nồng độ cồn là bao nhiêu.

Ông H thừa nhận có nhận được Thông báo kết luận giám định số 106/2018/TB-CQCSĐT ngày 08/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, theo kết luận của Thông báo trên thì tỉ lệ tổn thương của ông Lê Công Kh là 40%. Sau khi xảy ra tai nạn, ông H có đến thăm ông Kh nhưng gia đình ông Kh không đồng ý. Ông H là lao động chính trong gia đình, trước khi xảy ra tai nạn ông H làm tài xế thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng phải nuôi vợ và 02 con. Từ khi xảy ra tai nạn gia đình ông Kh đánh ông H tại cơ quan công an và đến nhà trọ ông H hăm dọa ông H cùng vợ con phải chuyển đi nơi khác sinh sống, phải mất việc làm, hiện nay thu nhập không ổn định, kinh tế gặp nhiều khó khăn. Do đó, qua yêu cầu của ông Kh ông H chỉ đồng ý bồi thường chi phí cấp cứu, thuốc men cho ông Kh số tiền là 30.000.000 đồng, còn các khoản tiền khác thì ông H không đồng ý bồi thường.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì Thẩm phán xác định về thẩm quyền, quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định của pháp luật và thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát cũng đảm bảo. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đối với đương sự đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[2] Về phạm vi khởi kiện: Trong đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Công Kh yêu cầu bị đơn ông Võ Minh H bồi thường tổng cộng các khoản với tổng số tiền là 275.100.000 đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường tổng cộng các khoản với tổng số tiền là 235.683.000 đồng. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/TgT-PY, ngày 02/02/2018 của Trung tâm pháp Y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ thương tật của ông Lê Công Kh là 40%. Ngày 19 tháng 3 năm 2018 Công an thành phố Sóc Trăng ban hành Quyết định số 13/2018/QĐ-CQCSĐT về việc không khởi tố vụ án hình sự, ngày 21 tháng 3 năm 2018 Viện kiểm sát thành phố Sóc Trăng ban hành thông báo số 15/TB-VKS về việc không khởi tố vụ án hình sự. Tại phiên tòa ông Kh và ông H cũng đồng ý với kết luận giám định tỷ lệ thương tật của ông Kh là 40% và cũng đồng ý với Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Nên phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[4] Xét về lỗi: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại tòa giữa nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận: Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02 tháng 3 năm 2017, ông Lê Công Kh chạy xe mô tô biển số 83P1-652.52 lưu thông trên đường P, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ đường H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra K. Phía ông Võ Minh H chạy xe mô tô mang biển số 95E1-284.42 chở theo vợ là bà Đặng Thị Ngọc K cùng 02 người là Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 2003 và Võ Thị Ánh D, sinh năm 2009 lưu thông trên đường P, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng theo hướng từ K về đường H, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Đến đoạn đường ngang quán cà phê Z thì xảy ra tai nạn.

Theo các tài liệu thu thập tại Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cùng các biên bản xử lý của Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thì nguyên nhân gây ra tai nạn là do ông Kh (chạy xe một mình), khi điều khiển xe không nhường đường cho các xe đi ngược chiều còn ông H (chở vợ tên Đặng Thị Ngọc K cùng hai người tên Nguyễn Thị Tuyết Nh, 15 tuổi và tên Võ Thị Ánh Dương, 08 tuổi), điều khiển xe không đúng làn đường quy định nên xảy ra tai nạn. Ngoài ra ông H điều khiển xe mà do trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4mg/lít khí thở. Do các bên không thương lượng được về việc bồi thường nên ông Kh khởi kiện yêu cầu ông H bồi thường trách nhiệm dân sự. Như đã nhận định thì ông H chỉ bồi thường cho ông Kh tương ứng với mức độ lỗi của mình.

[5] Xét yêu cầu của ông Kh về việc buộc ông Võ Minh H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Công Kh các khoản tiền: Chi phí cấp cứu, điều trị phục hồi

chức năng tại các bệnh viện trong thời gian 53 ngày. Trong quá trình giải quyết cũng như theo đơn khởi kiện ông Kh yêu cầu với số tiền này là 102.000.000 đồng, ông Kh có nộp kèm các tài liệu, chứng cứ, hóa đơn cùng với bảng kê khai chi phí điều trị tại bệnh viện. Tại phiên tòa ông Kh chỉ yêu cầu tổng cộng các khoản này là 76.533.200 đồng. Theo các tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử thấy rằng các khoản chi phí mà nguyên đơn yêu cầu là hợp lý, phù hợp theo quy định tại tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: *“Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại bao gồm: tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế, ...”* Đó là chi phí thực tế cần thiết, phù hợp với tính chất, mức độ của thiệt hại, các tài liệu ông Kh cung cấp cũng hoàn toàn phù hợp. Tuy nhiên, như nhận định ở phần [4] thì ông Kh cũng có một phần lỗi nên ông Kh yêu cầu ông H bồi thường toàn bộ khoản tiền này là không có cơ sở mà ông H chỉ bồi thường tương ứng với mức độ lỗi 3/4 của ông H gây ra. Cụ thể ông H phải bồi thường cho ông Kh số tiền là 57.399.900 đồng.

[6] Xét yêu cầu của ông Kh về việc buộc ông H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lê Công Kh chi phí thu nhập thực tế trong công việc vì ông Kh là chủ cơ sở kinh doanh nước đóng chai hiệu AQUA, từ ngày nhập viện là ngày 02/3/2017 đến ngày 02/3/2018 (365 ngày), mỗi ngày là 250.000 đồng, với tổng số tiền là 91.250.000 đồng, từ ngày 03/3/2018 đến nay cơ sở kinh doanh nước đóng chai hiệu AQUA đã ngưng hoạt động. Ông Kh có cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể, tên hộ kinh doanh nước uống đóng chai hiệu AQUA thể hiện tên đại diện gia đình là ông Lê Công Kh cùng biên bản xác minh tại Ban nhân dân ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng ngày 27/11/2018, ông Kh cho rằng trong khoảng thời gian này ông Kh bị mất thu nhập nên yêu cầu bồi thường.

Theo quy định tại tiểu mục 1.2 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: *“Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại. Nếu trước khi sức khỏe bị xâm phạm người bị thiệt hại có thu nhập thực tế, nhưng do sức khỏe bị xâm phạm họ phải đi điều trị và do đó khoản thu nhập thực tế của họ bị mất hoặc bị giảm sút, thì họ được bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đó”*. Hội đồng xét xử thấy rằng thu nhập thực tế trước khi sức khỏe ông Kh bị xâm phạm là ổn định, thu nhập là 250.000 đồng/ngày, do sức khỏe bị xâm phạm phải điều trị 53 ngày nên thu nhập thực tế của ông Kh chỉ bị mất trong khoảng thời gian 53 ngày điều trị, mỗi ngày 250.000 đồng. Từ ngày xuất viện đến ngày 02/3/2018 cơ sở sản xuất của ông Kh vẫn hoạt động bình thường, ông Kh vẫn là chủ do đó thu nhập thực tế của ông Kh trong trường hợp này không bị mất. Đồng thời ông Kh cũng không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện ông Kh bị mất thu nhập trong khoảng thời gian này. Vì vậy ông Kh yêu cầu bồi thường thiệt hại từ ngày nhập viện là ngày 02/3/2017 đến ngày 02/5/2018 là không hợp lý mà ông Kh chỉ bị mất thu

nhập thực tế trong thời gian điều trị là 53 ngày, tương ứng số tiền 13.250.000 đồng. Tuy nhiên, như nhận định ở phần [4] thì ông Kh cũng có một phần lỗi nên ông H chỉ bồi thường tương ứng với mức độ lỗi 3/4 của ông H gây ra. Cụ thể ông H phải bồi thường cho ông Kh số tiền là 9.937.500 đồng.

[7] Xét yêu cầu của ông Kh về việc buộc ông H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Kh chi phí mất thu nhập của 02 người chăm sóc ông Kh trong thời gian 53 ngày là bà Lý Tú D (vợ của ông Kh), công việc hàng ngày là đóng chai nước và ông Lê Công Tr (con trai của ông Kh), công việc hàng ngày là lái xe giao nước, thu nhập mỗi người là 150.000 đồng/ngày, tổng cộng là 15.900.000 đồng; Theo biên bản xác minh tại Ban nhân dân ấp B, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng ngày 27/11/2018 cũng chứng minh thu nhập của bà D và ông Tr đúng như lời trình bày của ông Kh.

Theo quy định tại tiêu mục 1.3 mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: *“Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị”*. Hội đồng xét xử xét thấy phần thu nhập thực tế bị mất của bà D và ông Tr bị thiệt hại trong thời gian điều trị của ông Kh là 15.900.000 đồng. Tuy nhiên, như nhận định ở phần [4] thì ông Kh cũng có một phần lỗi nên ông Kh yêu cầu ông H bồi thường toàn bộ khoản tiền này là không có cơ sở mà ông H chỉ bồi thường tương ứng với mức độ lỗi 3/4 của ông H gây ra. Cụ thể ông H phải bồi thường cho ông Kh số tiền là 11.925.000 đồng.

[8] Xét yêu cầu của ông Kh về việc buộc ông H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Kh về tổn thất tinh thần tương ứng với 40 tháng lương cơ bản do Nhà nước quy định với số tiền là 52.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng, do bị tai nạn mà ông Kh đã bị tổn thất tinh thần trong giao tiếp xã hội, sinh hoạt gia đình và cá nhân. Cụ thể tại thời điểm xét xử ông Kh đi lại vẫn còn khó khăn, phải có người trợ giúp, lời nói cũng chưa rõ ràng, sức khỏe chưa bình phục. Do đó ông Kh yêu cầu ông H bồi thường tổn thất tinh thần là có cơ sở. Tuy nhiên, như nhận định ở phần [4] thì ông Kh cũng có một phần lỗi nên ông Kh yêu cầu ông H bồi thường 40 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định với số tiền là 52.000.000 đồng là chưa hợp lý mà ông H chỉ bồi thường tương ứng với mức độ lỗi 3/4 của ông H gây ra. Cụ thể ông H phải bồi thường cho ông Kh 30 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định với số tiền là 31.275.000 đồng.

Như vậy ông H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Kh tổng số tiền là 110.537.400 đồng.

[9] Xét lời phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ những phân tích, nhận định nêu trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Lê Công Kh được miễn án phí, bị đơn ông Võ Minh H phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của ông Kh được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, Điều 147 và khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Công Kh về việc yêu cầu ông bị đơn ông Võ Minh H bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

2. Buộc ông Võ Minh H có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Công Kh số tiền tổng cộng là 110.537.400 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày ông Lê Công Kh có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Võ Minh H còn phải trả lãi cho Lê Công Kh theo mức lãi suất 10%/năm đối với số tiền chậm thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn ông Lê Công Kh được miễn án phí.

- Bị đơn ông Võ Minh H phải chịu án phí số tiền là 5.526.870 đồng đối với phần yêu cầu của nguyên đơn ông Kh được chấp nhận.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Thanh Loan